



NGOẠI GIAO TRUNG QUỐC NĂM 2008

TS. NGUYỄN VĂN MỸ - THS. NGUYỄN THU HIỀN
THS. PHẠM HỒNG YẾN
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Năm 2008 là năm kỷ niệm tròn 30 năm Trung Quốc tiến hành cải cách và mở cửa. 30 năm qua Trung Quốc đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên nhiều lĩnh vực, đất nước Trung Quốc ngày một ổn định và phát triển thịnh vượng, Trung Quốc trở thành nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất thế giới và có vai trò và vị trí ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Để đạt được những thành tựu đó, ngoại giao Trung Quốc có những đóng góp rất lớn. Cũng như những năm vừa qua, năm 2008, Trung Quốc lại có được nhiều thành tựu mới trong quan hệ với các nước lớn, các nước phát triển, các nước láng giềng và các quốc gia khu vực châu Phi và Mỹ- Latinh.

I. QUAN HỆ VỚI CÁC NƯỚC LỚN

1. Quan hệ Trung-Mỹ

Mỹ là đối tác quan trọng nhất của Trung Quốc trong các mối quan hệ song

phương. Quan hệ Trung-Mỹ trong những năm qua đã có bước tiến mới, cơ chế tiếp xúc giữa hai nước ngày càng đa dạng, bao gồm cơ chế lãnh đạo cấp cao, đối thoại kinh tế chiến lược và việc thiết lập “đường dây nóng quân sự” Trung-Mỹ.

Năm 2008, quan hệ nhiều mặt giữa Trung Quốc và Mỹ tiếp tục được triển khai. Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào và Tổng thống Mỹ G.Bush thường xuyên duy trì liên lạc qua đường dây nóng. Các hoạt động thăm viếng cấp bộ trưởng hai nước liên tục diễn ra. Đặc biệt trong năm 2008 đã diễn ra 2 cuộc đối thoại kinh tế chiến lược lần thứ 4 và thứ 5.

Ngày 18-6, tại Annapolis (Mỹ), đối thoại kinh tế chiến lược lần thứ 4 kết thúc. Trong cuộc đối thoại lần này, 2 nước Trung-Mỹ không những đã thảo luận chiến lược phát triển kinh tế-thương mại giữa hai nước, mà còn tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề còn tồn tại trong quan hệ kinh tế thương mại song

phương. Hai bên đều nhận thức rõ rằng việc duy trì quan hệ kinh tế-thương mại Trung-Mỹ phát triển lành mạnh và bền vững là phù hợp với lợi ích căn bản của hai nước. Bộ trưởng Tài chính Mỹ Henry Paulson cùng phó Thủ tướng Trung Quốc Vương Kỳ Sơn đã ký kết văn kiện “Khung hợp tác 10 năm về môi trường và năng lượng Trung-Mỹ”. Văn kiện này có ảnh hưởng quan trọng đối với hợp tác kinh tế Trung-Mỹ trong tương lai, phản ánh quan hệ Trung-Mỹ đang phát triển một cách tích cực.⁽¹⁾

Tiếp đó, cuộc đối thoại kinh tế chiến lược Trung-Mỹ lần thứ 5 được tổ chức tại Bắc Kinh ngày 4 và 5-12-2008 với sự tham gia của các nhân vật quan trọng nhất trong ban quyết sách kinh tế của hai nước, bao gồm hàng chục bộ trưởng chủ quản trong các lĩnh vực tài chính, năng lượng, tiền tệ, bảo vệ môi trường, vv... Chủ đề của cuộc đối thoại là “Đặt nền tảng cho quan hệ đối tác kinh tế lâu dài giữa Trung Quốc và Mỹ”, với một chương trình nghị sự liên quan đến nhiều mặt như chính sách kinh tế vĩ mô, các biện pháp ứng đối thách thức khủng hoảng tài chính, hợp tác về năng lượng và môi trường, đẩy mạnh phát triển thương mại, thúc đẩy đầu tư tự do, hợp tác giữa Trung Quốc và Mỹ trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, v v...

Kết quả chung của cuộc đối thoại lần này là hai bên đã đạt được nhiều thoả thuận trên nhiều lĩnh vực. Ngay sau khi đối thoại kết thúc, Chủ tịch Trung Quốc

Hồ Cẩm Đào đã bày tỏ mong muốn Trung Quốc và Mỹ cùng thực hiện tốt những nhận thức chung và những thoả thuận đã đạt được, tiếp tục tăng cường xây dựng cơ chế đối thoại cấp cao, thúc đẩy sự hợp tác làm việc cụ thể trong mọi lĩnh vực giữa hai nước và thúc đẩy quan hệ song phương phát triển tốt hơn. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào khẳng định Trung Quốc coi trọng phát triển quan hệ với Mỹ, mong muốn tăng cường đối thoại với Mỹ, tăng thêm sự tin cậy lẫn nhau, mở rộng hợp tác, thúc đẩy quan hệ Trung-Mỹ không ngừng bước lên bậc cao mới.⁽²⁾

Tổng thống Mỹ G.Bush trong cuộc gặp với Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào bên lề hội nghị không chính thức các nhà lãnh đạo Tổ chức hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương đã bày tỏ vui mừng trước cục diện phát triển quan hệ Trung-Mỹ hiện nay và khẳng định tiếp tục nỗ lực thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển.

Về triển vọng quan hệ Trung-Mỹ năm 2009, nhiều chuyên gia phân tích và nghiên cứu về quan hệ Trung-Mỹ cho rằng, mặc dù Mỹ bị ảnh hưởng nặng của cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế, nhưng Mỹ vẫn là nước phát triển lớn nhất hiện nay, đồng thời vẫn là nền kinh tế có sức sống nhất thế giới. Còn Trung Quốc là nước đang phát triển lớn nhất thế giới, cũng là một trong những nước có tốc độ phát triển lớn nhất hiện nay. Vì thế cơ chế đối thoại kinh tế chiến lược Trung-Mỹ sẽ là con đường hiệu quả trực

tiếp thúc đẩy phát triển mậu dịch song phương, thúc đẩy cơ chế đối thoại song phương.

Về việc Tổng thống Mỹ Obama mới sẽ lên nhậm chức vào đầu năm 2009, Đặc sứ Mỹ về đối thoại kinh tế chiến lược Trung-Mỹ, ông Holmer cho rằng: một trong những quyết sách quan trọng nhất của Tổng thống mới Mỹ sẽ là đối xử thế nào với Trung Quốc với tư cách là một nước lớn mới nổi. Vấn đề kinh tế có ảnh hưởng cụ thể nhất mà thế kỷ XXI đặt ra đối với Trung Quốc và Mỹ là liệu có thể có được quan hệ kinh tế “đúng đắn” hay không?

Ngoài ra, nhiều nhà nghiên cứu về quan hệ Trung-Mỹ còn chú ý đến trước thêm bầu cử tổng thống Mỹ vừa qua, ông Obama phát biểu trên báo chí đã bày tỏ “hai nước Trung Quốc và Mỹ cần thiết tiếp tục đối thoại cấp cao sâu sắc hơn trong vấn đề kinh tế, an ninh và những vấn đề mang tính toàn cầu”. Phát biểu này là sự thể hiện thái độ tích cực của ông Obama đối với việc nâng cấp đối thoại giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ.⁽³⁾

2. Quan hệ Trung Quốc - EU

Quan hệ giữa Trung Quốc với Liên minh châu Âu (EU) là một phần quan trọng trong các mối quan hệ quốc tế của Trung Quốc, nhất là trong bối cảnh thăng trầm cũng như những thách thức mà thế giới gặp phải trong năm 2008. Có thể thấy rằng năm 2008, mâu thuẫn, bất đồng và dằn ỏn định là những đặc tính

nổi bật của mối quan hệ Trung Quốc-EU.

Không giống như những bất đồng về thương mại trong những năm trước, Trung Quốc và EU trong năm 2008 có những mối quan hệ song phương rất hạn chế do “vấn đề Tây Tạng” và cuộc rước đuốc Olympic Bắc Kinh.

Vào giữa tháng 3 năm 2008 (ngày 14-3) tại Lhasa, thủ phủ của Tây Tạng Trung Quốc đã nổ ra cuộc biểu tình lớn của sư sãi nhân kỷ niệm ngày đức Đạtlai Lạtma trốn đi sống lưu vong từ năm 1959. Những cuộc biểu tình đã làm cho người ta thấy được sự khác biệt lớn giữa Trung Quốc và phương Tây về “vấn đề Tây Tạng”. Đối với Trung Quốc, Tây Tạng là một phần lãnh thổ của Trung Quốc. Còn nhiều người phương Tây theo quan điểm đối lập thì lại coi Tây Tạng là một bộ phận độc lập với Trung Quốc, nơi người dân Tây Tạng bị khước từ quyền tự do thờ phụng...

Và ngày 7-4, khi ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh rước qua Paris (Pháp) đã bị các phần tử “Tây Tạng đòi độc lập” tập kích bạo lực. Cố vấn Tổng thống Pháp đã đến Bắc Kinh biểu thị sự phản đối hành động bạo lực này và chúc Olympic Bắc Kinh thành công. Tổng thống Pháp Sarkozy cũng biểu thị tiếp tục phát triển quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc và cố gắng làm cho quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc trở thành lập trường chung của EU.

Quan hệ Đức – Trung Quốc cũng bị tổn hại do Thủ tướng Đức Merkel gặp Đatlai Lạtma, nhưng phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Đức đầu năm 2008 đã có tới 2 lần đến thăm Trung Quốc và đều biểu thị "Đức coi trọng cao độ quan hệ với Trung Quốc, nguyện cùng Trung Quốc tăng cường hợp tác song phương và trong các sự vụ quốc tế, cùng phát triển quan hệ Trung-Đức" ⁽⁴⁾

Tuy nhiên, Trung Quốc đã quyết định hoãn tham dự Hội nghị thượng đỉnh với EU tổ chức tại Lyons (Pháp) vào tháng 11-2008 với lý do Tổng thống Pháp Sarkozy quyết định gặp Đat lai Lạt ma, lãnh tụ tinh thần của Tây Tạng, là khu vực đang đòi tách khỏi Trung Quốc. Theo giới phân tích, việc Trung Quốc quyết định hoãn Hội nghị thượng đỉnh hàng năm với EU không chỉ là do bất đồng giữa hai bên về vấn đề Tây Tạng như Trung Quốc tuyên bố, mà còn là sự bộc lộ rõ những bất đồng về thương mại và ngoại giao đang sâu sắc hơn, có thể làm "sao nhãng" những nỗ lực khôi phục hệ thống tài chính quốc tế và các cuộc đàm phán thương mại toàn cầu đang bế tắc. Và "trên thực tế, quyết định này được đưa ra là do Bắc kinh không còn coi trọng châu Âu nữa" ⁽⁵⁾

II. QUAN HỆ NGOẠI GIAO VỚI CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG

1. Quan hệ Trung - Nga

Ngày 23-5-2008, Tổng thống Nga Medvedev đã đến thăm Trung Quốc sau

khi nhậm chức được nửa tháng. Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào và Tổng thống Nga Medvedev đánh giá cao việc xây dựng và phát triển quan hệ đối tác chiến lược và nhất trí đồng ý tiếp tục cùng nỗ lực thúc đẩy quan hệ đối tác hợp tác chiến lược ngày càng tốt đẹp. Hai vị nguyên thủ quốc gia đã ký "Tuyên bố chung Trung Quốc - Nga về các vấn đề quốc tế trọng đại". Đó là:

Thực hiện trách nhiệm gánh vác đối với hoà bình và phát triển của thế giới trên cương vị nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc và lập trường nhất trí đối với các vấn đề quốc tế trọng đại.

Tuân thủ "tuyên bố chung CHND Trung Hoa và Liên bang Nga về đa cực hoá thế giới và xây dựng trật tự quốc tế mới" ngày 23-4-1997 và "Tuyên bố chung CHND Trung Hoa và Liên bang Nga về trật tự quốc tế thế kỷ XXI" ngày 1-7-2005.

Nhấn mạnh Trung Quốc và Nga xây dựng quan hệ đối tác hợp tác chiến lược và "Hiệp ước Láng giềng hữu nghị hợp tác CHND Trung Hoa và Nga" ký ngày 16-7-2001 có ý nghĩa lịch sử quan trọng...

Hai bên đã ra tuyên bố chung gồm 11 điểm về các vấn đề quốc tế quan trọng, thể hiện rõ vị trí và vai trò của Trung Quốc và của Nga về các vấn đề này. ⁽⁶⁾

Cuối tháng 10-2008, tại Diễn đàn kinh tế Trung - Nga lần thứ 3, Thủ

tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo nhấn mạnh “mối quan hệ tương tác và đối tác chiến lược Trung - Nga mang tính chất đặc biệt, quan trọng và bền vững”. Cũng nhân dịp này, Thủ tướng Nga Putin đã ký với Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo hiệp định nguyên tắc về việc xây dựng và khai thác đường ống dẫn dầu Skovorodinok – biên giới Trung Quốc – các nhánh đường ống Xibêri – Thái Bình Dương và biên bản ghi nhớ về sự hiểu biết lẫn nhau và hợp tác trong lĩnh vực dầu mỏ. Các văn kiện này đề xuất những hợp đồng hàng triệu USD và củng cố vai trò của Nga trong việc cung cấp dầu cho Trung Quốc. ⁽⁷⁾

Không lâu trước chuyến thăm của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, tại khu Khabarovsk của Nga và tỉnh Chita của Trung Quốc đã kết thúc việc phân định biên giới và phía Nga đã đồng ý cắt hẳn cho Trung Quốc 337km² đất của các hòn đảo còn bỏ ngỏ khi ký Hiệp định Trung – Xô về vấn đề biên giới giữa hai nước trước đây. Về vấn đề này, theo Tạp chí The New Time xuất bản tại Mátxcova ngày 22-11-2008: đây là một sự vi phạm một trong những văn kiện chủ chốt nhất của nước Nga mới, đó là tuyên bố về chủ quyền quốc gia, trong đó mục 8 ghi rõ rằng lãnh thổ “không thể được thay đổi mà không có ý kiến của nhân dân thông qua trưng cầu dân ý”, Ngoài ra, đây cũng là sự vi phạm luật biên giới “Về các nguyên tắc chủ chốt của tổ chức tự quản địa phương ở Liên bang Nga” ⁽⁸⁾

Cũng phải thấy rằng, ngay sau khi nhậm chức, Tổng thống Nga Medvedev đã có cuộc điện đàm đầu tiên với Bắc Kinh, bày tỏ sự ủng hộ đối với Trung Quốc trên nhiều vấn đề từ “vấn đề Tây Tạng” đến “vấn đề Đài Loan”. Thế nhưng Trung Quốc lại im lặng ở Hội đồng Bảo an LHQ vào lúc mà Nga rất cần đến Trung Quốc, khi mà Mỹ, Pháp và Anh phản đối quyết liệt hành động của Nga ở Grudia. Thêm vào đó, tại Hội nghị Hợp tác Thượng Hải (SCO) diễn ra ở Tatkixtan hồi cuối tháng 8-2008, ngay sau cuộc xung đột quân sự Nga - Grudia, Trung Quốc cũng không hề có bất cứ sự thể hiện ủng hộ Nga trong tuyên bố chung. Theo nhiều nhà nghiên cứu, đây có thể là thái độ “êm dịu” làm cho ngay cả Tổng thống Grudia Saakashvili cũng khó mà phản đối. ⁽⁹⁾

2. Quan hệ Trung - Nhật

Năm 2008 là năm thứ 30 kể từ ngày Trung Quốc và Nhật Bản ký “Hiệp định hòa bình hữu nghị Trung-Nhật” (1978-2008). Sự kiện quan trọng nhất của quan hệ Trung-Nhật trong năm 2008 là “chuyến thăm lịch sử” Nhật Bản của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào từ ngày 6-10/6/2008, khẳng định một lần nữa những tiến bộ trong những năm gần đây và mở ra triển vọng mới trong quan hệ hai nước.

Trong chuyến thăm Nhật của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, lãnh đạo hai nước đã trao đổi về những mục tiêu

và giải pháp lâu dài nhằm tăng cường quan hệ Trung-Nhật. Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Nhật Bản Fukuda đã ký “Tuyên bố chung Trung-Nhật về việc thúc đẩy toàn diện quan hệ chiến lược cùng có lợi”. Bản tuyên bố chung này được coi là “văn kiện thứ tư” mang ý nghĩa lịch sử trong quan hệ Trung-Nhật, sau “ba văn kiện quan trọng” được ký kết vào các năm 1972, 1978, và 1998⁽¹⁰⁾. Nhân chuyến thăm này, các ngành chức năng của hai bên cũng đã ký kết nhiều hiệp định hợp tác. “Thông cáo báo chí giữa Chính phủ Trung Quốc và Chính phủ Nhật Bản về việc tăng cường hợp tác và giao lưu giữa hai nước” đã có nội dung liên quan tới 70 lĩnh vực hợp tác cụ thể. Nhưng quan trọng hơn là chuyến thăm đã khẳng định phương hướng chỉ đạo, xác định nguyên tắc và mục tiêu lâu dài cho sự phát triển quan hệ giữa hai nước trong tương lai, bảo đảm cho quan hệ Trung - Nhật phát triển một cách hòa bình, ổn định.

Sau chuyến thăm Nhật của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, quan hệ Trung-Nhật đã có những dấu hiệu phát triển tốt đẹp hơn, đặc biệt là hai bên đã xích lại gần nhau hơn trong việc giải quyết tranh chấp tài nguyên biển Hoa Đông. Trung Quốc đã đồng ý để Nhật Bản tham gia dự án khai thác khí đốt tại khu vực mỏ Xuân Hiểu (khu vực này gồm mỏ Xuân Hiểu, mỏ Thiên-Ngoại-Thiên, mỏ Tàn Tuyết, mỏ Đoạn Kiều). Báo chí Hồng Kông bình luận: “Trung

Quốc rõ ràng đã nhượng bộ Nhật Bản để đổi lại sự ổn định khu vực và phát triển quan hệ Trung-Nhật. Xét từ phía lãnh đạo Bắc Kinh, đây là tầm cao chiến lược... của Trung Quốc”⁽¹¹⁾.

Tháng 9/2008, chính trường Nhật Bản có sự thay đổi đột ngột: Thủ tướng Fukuda từ chức và ông Taro Aso được bầu làm Thủ tướng mới. Ông Taro Aso đã từng là ngoại trưởng Nhật Bản dưới thời Thủ tướng Koizumi. Ông là một chính khách được dư luận đánh giá là cứng rắn trong chính sách đối với Trung Quốc. Liệu sự thay đổi trên chính trường Nhật Bản có ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ Trung-Nhật hay không? Hiện nay vẫn chưa khẳng định. Mặc dầu một số dư luận báo chí Trung Quốc cho rằng “Taro Aso lên nắm quyền (ở Nhật Bản), giữa Trung Quốc và Nhật Bản sẽ khó tránh nảy sinh va chạm”⁽¹²⁾. Nhưng thực tế cho thấy, sau khi lên cầm quyền, tân Thủ tướng Taro Aso đã tỏ ra thận trọng trong quan hệ với Trung Quốc. Trong các cuộc tiếp xúc với lãnh đạo Trung Quốc, cũng như trong các phát biểu công khai, ông Taro Aso vẫn giữ thái độ ôn hòa. Trong bối cảnh quan hệ Trung-Nhật đã trải qua quá trình được cải thiện, và nhất là trong bối cảnh khủng hoảng tài chính toàn cầu tác động nghiêm trọng đến kinh tế hai nước như hiện nay, quan hệ Trung-Nhật không thể quay trở lại đối đầu chính trị như dưới thời Thủ tướng Koizumi. Chẳng những thế, xu thế liên kết khu vực nhằm chống khủng

hoảng tài chính toàn cầu và suy thoái kinh tế thế giới đòi hỏi lãnh đạo hai nước Trung Quốc và Nhật Bản phải có chính sách hợp tác chặt chẽ hơn. Xu thế đó thể hiện rõ trong cuộc gặp tại Nhật Bản giữa Thủ tướng Nhật Taro Aso, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, và Tổng thống Hàn Quốc Lee Myung-bak ngày 12/12/2008 và Bản tuyên bố chung về hợp tác kinh tế Đông Bắc Á vừa được ký kết. Ba nền kinh tế quan trọng Trung-Nhật-Hàn hiện chiếm trên 70% kinh tế Châu Á liên kết với nhau sẽ có lợi cho quá trình khắc phục khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay, và sẽ mở ra một triển vọng tốt đẹp cho hợp tác Đông Á. Quan hệ kinh tế-thương mại Trung-Nhật năm 2008 bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ khủng hoảng tài chính toàn cầu. Kinh tế Nhật rơi vào suy thoái, năm 2008 chỉ tăng trưởng khoảng 1,4%, đầu năm 2009 tình hình càng nghiêm trọng, năm 2009 được dự báo là tăng trưởng 0,7%-0%. Theo thống kê của Hải quan Nhật Bản, 9 tháng đầu năm 2008 (khi Trung Quốc chưa bị tác động nhiều của khủng hoảng tài chính toàn cầu) kim ngạch thương mại Trung-Nhật đạt 201,86 tỷ USD (Nhật xuất sang Trung Quốc 96,38 tỷ USD, Trung Quốc xuất sang Nhật 105,48 tỷ USD, Trung Quốc xuất siêu 6,77 tỷ USD).

Trong thời gian tới, quan hệ kinh tế-thương mại Trung-Nhật sẽ được lãnh đạo hai nước quan tâm thúc đẩy trong khuôn khổ hợp tác Đông Bắc Á, nhưng

mức độ tiến triển còn tùy thuộc vào diễn biến của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và tình hình kinh tế mỗi nước.

Về phương diện chính trị, ngoại giao, quan hệ Trung-Nhật trong năm 2009 khả năng sẽ không có biến chuyển đáng kể.

3. Quan hệ Trung - Ấn

Ngay từ đầu năm, chuyến thăm chính thức Trung Quốc của Thủ tướng Ấn Độ Manmohan Singh từ ngày 13 đến ngày 15-1-2008 đã được cả Trung Quốc và Ấn Độ đánh giá là thành công tốt đẹp.

Năm 2007, quan hệ giữa Trung Quốc và Ấn Độ đã có những bước ngoặt lớn. Kim ngạch thương mại song phương từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2007 đã vọt lên tới 34,2 tỷ USD. Trong tháng 12, lực quân hai nước đã tiến hành tập trận chung nhằm xóa tan những nghi ngờ giữa quân đội hai bên kể từ sau cuộc chiến tranh biên giới năm 1962.

Chuyến thăm Bắc Kinh của Mannhan Singh là chuyến công du đầu tiên của một vị thủ tướng Ấn Độ tới Trung Quốc trong gần 5 năm qua. Trong bối cảnh quan hệ hợp tác giữa hai nước vẫn còn không ít những trở ngại (vấn đề tranh chấp lãnh thổ, vấn đề Tây Tạng và vấn đề thương mại) (3 chữ "T" Territorial dispute, Tibet, Trade) song rõ ràng đây là một sự cải thiện quan hệ so với trước đây.

Ngày 14-1-2008, tại Bắc Kinh, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo và Thủ

tướng Ấn Độ Mannoan Singh đã ký văn kiện “Tầm nhìn chung Trung Quốc-Ấn Độ thế kỷ XXI”, khẳng định quyết tâm thông qua việc phát triển quan hệ đối tác chiến lược hướng tới hoà bình và phồn vinh, thúc đẩy xây dựng thế giới hài hoà hoà bình lâu bền và cùng phồn vinh. “Hai bên tin rằng quan hệ Trung-Ấn sẽ có tầm ảnh hưởng khu vực và toàn cầu quan trọng trong thế kỷ này. Bởi vậy, hai bên sẽ tiếp tục tích cực phát triển quan hệ đối tác hợp tác chiến lược giữa hai nước”⁽¹³⁾.

Phần đông các học giả Trung Quốc cho rằng chuyến thăm Trung Quốc của Thủ tướng Ấn Độ lần này là bước khởi đầu của hai “người khổng lồ phương Đông” bắt tay nhau cùng vươn lên. Như vậy, sẽ không chỉ thúc đẩy quan hệ đối tác hợp tác chiến lược song phương Trung -Ấn phát triển, mà còn có những ảnh hưởng lớn đối với nền hoà bình và sự phát triển của Châu Á cũng như của cả thế giới.

Tờ “Thời báo tài chính” (Anh) thì cho rằng, Ấn Độ và Trung Quốc đã có được sự nhất trí trên phương diện làm thế nào để phát triển kinh tế và duy trì ổn định xã hội. Điều này là nhân tố kích hoạt quan hệ Trung-Ấn và cặp quan hệ này đã vượt qua phạm trù song phương, có ý nghĩa mang tính toàn cầu, khiến cả thế giới chú ý.⁽¹⁴⁾

4. Quan hệ Trung Quốc - ASEAN

Năm 2008, quan hệ chính trị ngoại giao giữa Trung Quốc và ASEAN diễn ra

tốt đẹp, lãnh đạo các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc thăm viếng thường xuyên: ngày 29-31/3, ngay sau khi tái đắc cử nhiệm kỳ 2, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo thăm chính thức Lào và tham dự Hội nghị cấp cao hợp tác tiểu vùng sông Mêkông lần thứ 3. Các nhà lãnh đạo các nước ASEAN cũng thường xuyên thăm hữu nghị Trung Quốc. Qua các chuyến thăm này, hai bên tăng cường hơn sự hiểu biết, khơi sâu mối quan hệ giữa các nước thành viên ASEAN nói riêng với Trung Quốc cũng như quan hệ giữa tổ chức ASEAN với Trung Quốc.

Về thương mại song phương: Năm 2008 chứng kiến sự tăng trưởng tương đối mạnh trong thương mại song phương. Kim ngạch thương mại song phương năm 2008 đạt 231,1 tỷ USD, tăng trưởng 13,9% so với năm 2007. Trong đó, Trung Quốc xuất sang các nước ASEAN 114,1 tỷ USD, tăng 21% so với năm 2007, nhập khẩu từ các nước ASEAN 117 tỷ USD, tăng 8% so với năm 2007. Thâm hụt thương mại của Trung Quốc giảm ở mức lớn, từ 14 tỷ USD năm 2007 xuống còn 2,8 tỷ USD năm 2008⁽¹⁵⁾. Trong đó, thâm hụt với ba nước ASEAN là Malayxia, Philippin và Thái Lan và thặng dư với bảy nước ASEAN còn lại. Tốc độ tăng trưởng kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc và ASEAN có xu hướng giảm sút, tháng 12 năm 2008, kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc và ASEAN giảm 21,3% so với cùng kỳ năm 2007. Kim ngạch thương mại giảm

chủ yếu là do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nhu cầu thị trường điện tử toàn cầu giảm mạnh, trong khi đó một lượng lớn hàng trao đổi giữa Trung Quốc và ASEAN lại là hàng điện tử nên chịu tác động mạnh.

Quan hệ thương mại phát triển tạo điều kiện cho đầu tư giữa Trung Quốc và ASEAN tăng trưởng tương đối nhanh. Tuy nhiên, so với đầu tư của ASEAN vào Trung Quốc, thì đầu tư của Trung Quốc vào ASEAN nhỏ hơn nhiều và mới bắt đầu từ mấy năm gần đây. Năm 2007, đầu tư trực tiếp của Trung Quốc vào ASEAN đạt 560 triệu USD, đến hết năm 2007, tổng kim ngạch đầu tư của Trung Quốc vào ASEAN đạt 2,32 tỉ USD. Tính đến thời điểm hiện tại, mỗi nước ASEAN đều có các dự án đầu tư của các doanh nghiệp Trung Quốc, trong đó 3 nước đứng đầu là Singapore, Thái Lan và Việt Nam.⁽¹⁶⁾

Hội chợ triển lãm Trung Quốc-ASEAN được tổ chức ở Nam Ninh hàng năm là một sân chơi quan trọng để tăng cường hợp tác đầu tư giữa hai bên. Hội chợ triển lãm Trung Quốc – ASEAN lần thứ V (CAEXPO 2008) với chủ đề “Hợp tác thông tin điện tử” diễn ra tại thành phố Nam Ninh (Trung Quốc) từ ngày 22 đến 25/10/2008. Trong khuôn khổ CAEXPO lần thứ V, nhiều diễn đàn lớn cũng được tổ chức như: Hội nghị Thượng đỉnh về thương mại và đầu tư Trung Quốc – ASEAN, Diễn đàn Kinh doanh và đầu tư Việt-Trung, Diễn đàn Bộ trưởng Telecom Trung Quốc-ASEAN; Diễn đàn

Công thương công nghệ thông tin Trung Quốc-ASEAN; Hội nghị bàn tròn tổ chức xúc tiến đầu tư Âu - Á; Diễn đàn hợp tác giao thông và cảng biển Trung Quốc-ASEAN; Diễn đàn doanh nghiệp trẻ Trung Quốc-ASEAN...

Khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc-ASEAN tiến triển thuận lợi:

Việc giảm thuế trong khuôn khổ CAFTA đang được thực hiện theo đúng kế hoạch. Mức thuế đối với hàng hoá của hai bên đã giảm từ 8,1% năm 2006 xuống còn 5,8% năm 2007. Năm 2009, Trung Quốc sẽ hạ mức thuế ưu đãi xuống còn 2,4%, hơn 3.200 mặt hàng của ASEAN vào Trung Quốc sẽ được miễn thuế. Đến năm 2010, 94% hàng hoá từ ASEAN nhập khẩu vào Trung Quốc sẽ được miễn thuế. Do đó, kim ngạch thương mại song phương có cơ sở tiếp tục phát triển nhanh chóng. CAFTA hình thành sẽ tạo điều kiện cho đầu tư trực tiếp giữa hai bên phát triển mạnh mẽ. Chính phủ Trung Quốc đã quyết định sẽ tăng khoản vốn vay ưu đãi lên tới 5 tỷ USD để thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư vào ASEAN.

Hợp tác tiểu vùng là một trong 5 lĩnh vực trọng điểm trong hợp tác giữa Trung Quốc và ASEAN. Trong những năm qua, với sự tham gia của Trung Quốc, hợp tác tiểu vùng đã đạt nhiều kết quả tốt đẹp. Ngày 31 tháng 3 năm 2008, tại thủ đô Viêngchăn-Lào đã diễn ra Hội nghị cấp cao Hợp tác tiểu vùng sông Mêkong mở rộng (GMS) lần thứ 3. Tại Hội nghị lần

này, các nhà lãnh đạo cấp cao 6 nước thuộc sông Mêkông đã ghi nhận sự phát triển đáng kể của Hợp tác GMS trong những năm qua, đồng thời thông qua “Kế hoạch hành động Viêng-chăn 2008-2012”. Kế hoạch này đã phác thảo rõ hướng phát triển của Hợp tác tiểu vùng trong 5 năm tới, nhằm thúc đẩy kinh tế khu vực tăng trưởng, giảm đói nghèo, tăng cường phát triển xã hội và bảo vệ môi trường, đưa hợp tác khu vực phát triển lên một giai đoạn cao hơn. Cũng tại Hội nghị lần này, Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã đưa ra nhiều sáng kiến mới nhằm thúc đẩy hợp tác trong khu vực. Cụ thể như: cam kết chi 20 tỉ NDT (2,9 tỉ USD) để nghiên cứu tính khả thi của dự án đường sắt xuyên Á từ Côn Minh tới Singapore, tặng học bổng cho sinh viên các nước GMS, đề nghị thành lập Diễn đàn hành lang kinh tế GMS nhằm khuyến khích các thành phố và doanh nghiệp các nước dọc hành lang tham gia.

Từ ngày 27 đến 28-7-2008, Diễn đàn hiệu trưởng các trường đại học Trung Quốc-ASEAN đã diễn ra tại thành phố Quý Dương Trung Quốc trong khuôn khổ “Tuần giao lưu giáo dục Trung Quốc - ASEAN”. Tại Diễn đàn, hiệu trưởng các trường đại học của Trung Quốc và các nước ASEAN đã đạt được một loạt thỏa thuận về giao lưu, hợp tác giữa các trường đại học và thông qua “Tuyên bố Quý Dương” về thúc đẩy hợp tác giữa các trường đại học của Trung Quốc với các trường đại học của các nước ASEAN.

Năm 2008 đã diễn ra nhiều hoạt động nhằm nâng cao và thúc đẩy hơn nữa mối quan hệ về công nghệ thông tin giữa hai bên. Từ ngày 21-26/10/2008, tuần lễ ICT Trung Quốc-ASEAN lần thứ 3 được tổ chức tại Nam Ninh. Ba hoạt động chính của Tuần lễ ICT Trung Quốc-ASEAN là Diễn đàn Bộ trưởng ICT Trung Quốc-ASEAN, Diễn đàn doanh nghiệp ICT Trung Quốc-ASEAN, Hội thảo về quản lý phổ tần số vô tuyến điện Trung Quốc-ASEAN. Tại Diễn đàn Bộ trưởng ICT, tham luận của Bộ trưởng các nước về các chủ đề như xây dựng cơ sở hạ tầng ICT, truyền thông nông thôn, an ninh mạng và thông tin, phát triển nguồn nhân lực và những nội dung khác được các nước quan tâm.

Những vấn đề còn tồn tại:

Trao đổi thương mại mất cân bằng. Xét về tổng kim ngạch thương mại, kim ngạch giữa Trung Quốc với Malaixia, Singapo, Thái Lan, Indonesia, Philipin chiếm tỉ lệ lớn. Trong khi kim ngạch thương mại với các nước ASEAN mới như Myanma, Camphuchia, Lào và Brunei chiếm tỉ lệ rất nhỏ. Xét về tốc độ tăng trưởng, năm 2008 lại chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ trong thương mại giữa Trung Quốc với một số nước thành viên ASEAN như: Lào, Việt Nam...trong khi đó, tốc độ tăng trưởng kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc với một số nước khác như Philipin và Brunei lại giảm mạnh. Cụ thể như sau: năm 2008,

tốc độ tăng trưởng thương mại song phương giữa Trung Quốc với Lào tăng 57,5%, với Việt Nam tăng 28,8%, Myanmar (26,7%), Indonesia (25,7%), Campuchia (21,3%), Thái Lan (18,9%), Malaixia (15,2%), Singapore (10,5%), Philipin (-6,7%) và Brunei (-39,1%)⁽¹⁷⁾

Năm 2008, vấn đề tranh chấp biển trở nên nổi cộm hơn khi Trung Quốc có hàng loạt các động thái mới đối với vùng biển Đông. Tháng 7 năm 2008, Trung Quốc phản đối công ty Exxon Mobil hợp tác với Việt Nam nhằm thăm dò dầu ở vùng biển Nam Côn Sơn thuộc chủ quyền của Việt Nam. Ngày 12 tháng 11 năm 2008, Công ty Dầu khí Hải dương Trung Quốc công bố dự án đầu tư trị giá 29 tỉ USD khảo sát và khai thác dầu khí ở biển Đông mặc dù vùng biển này đang trong tình trạng tranh chấp. Việt Nam đã lên tiếng phản đối những động thái này của Trung Quốc. Vấn đề tranh chấp biển Đông nếu không được giải quyết kịp thời sẽ là một trở ngại lớn tới việc phát triển quan hệ Trung Quốc-ASEAN trong thời gian tới.

Tóm lại, năm 2008, trên đà phát triển đã đạt được, quan hệ Trung Quốc-ASEAN đã có bước phát triển đáng kể. Có thể thấy, thành quả nổi bật nhất trong quan hệ Trung Quốc-ASEAN năm 2008 là trao đổi thương mại song phương và xây dựng CAFTA. Vấn đề tranh chấp biển Đông tương đối nổi cộm trong năm 2008 và có thể sẽ ảnh hưởng xấu đến

quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN trong tương lai nếu hai bên không tìm ra được biện pháp xử lý thỏa đáng. Có thể dự đoán, trong năm 2009, cùng với việc giảm thuế và đẩy nhanh việc hình thành CAFTA, thương mại hai bên sẽ có bước phát triển mới, đầu tư lẫn nhau cũng sẽ được đẩy mạnh hơn.

III. QUAN HỆ TRUNG QUỐC - CHÂU PHI VÀ MỸ-LATINH

1. Quan hệ Trung Quốc - châu Phi

Vào giữa lúc các thế lực phương Tây đang tìm cách rút khỏi lục địa châu Phi, Trung Quốc đã không ngần ngại mở rộng quan hệ với châu Phi với mục đích khai thác tài nguyên thiên tại châu lục này.

Trước đà tăng trưởng cao trong hai thập niên qua, nền kinh tế Trung Quốc rất cần nguyên vật liệu mới mà Trung Quốc đang thiếu, nếu không muốn nói là cạn kiệt, để tiếp tục duy trì tốc độ phát triển. Vì vậy, trong mấy năm qua, Trung Quốc đã tranh thủ sự ủng hộ của các quốc gia có nhiều tài nguyên khoáng sản ở châu Phi. Đối với các quốc gia bị tẩy chay bởi thế giới phương Tây, như Nêgiêria, Libi, Xu-đăng, Gline, Dimbabuê, qua trung gian các công ty quốc doanh, Trung Quốc đã áp dụng chính sách đầu tư trực tiếp (FDI), trong đó 60% liên quan tới lĩnh vực khai thác dầu khô. Hiện nay 1/4 lượng dầu thô của Trung Quốc nhập từ châu Phi.

Ngoài các quan hệ kinh tế và thương mại, chiến lược châu Phi của Trung Quốc còn nhằm đến những mục tiêu phi kinh tế để tồn tại lâu dài tại Châu Phi. Trung Quốc đang đảm nhiệm vai trò viện trợ và giúp đỡ các quốc gia kém phát triển tại châu Phi có thể tự túc được lương thực và quốc phòng. Nhiều công ty quốc doanh Trung Quốc đang thi hành những dự án tái tạo và xây dựng hệ thống hạ tầng tại châu Phi. Trên thực tế, quân đội Trung Quốc đã có mặt tại Libêria và Cộng hoà dân chủ Cônggô trong các chương trình giữ gìn hoà bình do Liên hợp quốc bảo trợ.⁽¹⁸⁾

Năm 2008, quan hệ Trung Quốc với các quốc gia châu Phi vẫn đang trên đà củng cố và phát triển. Ngay từ giữa tháng 1 năm 2008, hiệu ứng domino Trung Quốc ở châu Phi tiếp tục phát huy tác dụng: Malaui đã cắt đứt quan hệ với Đài Loan để bắt tay với Trung Quốc và thừa nhận nguyên tắc một Trung Quốc mà Bắc Kinh đưa ra phải được tôn trọng. Ngay sau đó, Trung Quốc đã rót hàng tỷ USD vào nước này. Ngày 12-5-2008, một phái đoàn gồm 43 doanh nhân Trung Quốc do Thứ trưởng thương mại Cao Hồ Thành làm trưởng đoàn đã tới Malaui và đã ký kết với nước chủ nhà bản ghi nhớ (MOU) về việc thúc đẩy quan hệ thương mại giữa hai nước.⁽¹⁹⁾

Bắt đầu từ năm 2006, khi Trung Quốc cho xuất bản cuốn Sách trắng, trong đó tuyên bố chính sách của Trung Quốc đối

với lục địa đen rằng “Trung Quốc muốn mở rộng quan hệ làm ăn với châu Phi”, từ đây, nhiều hiệp định đã được ký kết và đặc biệt vào năm 2009 Trung Quốc chủ trương sẽ tăng gấp đôi trợ cấp cho các nước châu Phi đã được nhận vào năm 2006. Cho vay ưu đãi 3 tỷ USD và 2 tỷ USD tín dụng xuất khẩu. Thành lập quỹ phát triển Trung Quốc - châu Phi với 5 tỷ USD vốn nhằm hỗ trợ cho các công ty Trung Quốc đang làm ăn ở Châu Phi, xoá nợ cho các nước có số nợ cao nhất hoặc kém phát triển nhất, thiết lập từ 3 đến 5 khu hợp tác thương mại và kinh tế ở châu Phi, đào tạo 15.000 chuyên gia châu Phi về nông nghiệp, y tế và văn hoá.⁽²⁰⁾

Theo nhật báo “Le progres Egyptien” (Ai Cập), chuyến thăm chính thức 8 nước châu Phi mới đây của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào kết thúc bằng việc ký nhiều thoả thuận hợp tác với 4 nước châu Phi, đánh dấu tầm quan trọng của “lục địa đen” trong chính sách kinh tế của Trung Quốc. Trong chuyến thăm 8 nước châu Phi vừa qua, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã thông báo về khoản tín dụng 3 tỷ USD trong 3 năm đối với những điều kiện ưu đãi.

Ngoài ra “lục địa đen” rất mặn mà trong làm ăn với Trung Quốc vì không như các nhà đầu tư và các nhà tài trợ khác, Trung Quốc không áp đặt một điều kiện nào về dân chủ, quản lý hay nhân quyền đối với các chính phủ. Do đó,

Trung Quốc luôn có nhiều lợi thế trên thị trường rộng lớn châu Phi. ⁽²¹⁾

2. Quan hệ Trung Quốc - các quốc gia Mỹ - Latinh

10 ngày trước khi Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào rời Bắc Kinh đi tham dự Hội nghị thượng đỉnh G20 do Tổng thống Mỹ G.W.Bush chủ trì tại Oasinhton ngày 15 - 11, Trung Quốc đã lần đầu tiên đưa ra Sách trắng về chính sách đối với khu vực Mỹ Latinh và vùng Caribê. Việc đưa ra Sách trắng lần này ngay trước chuyến thăm của Hồ Cẩm Đào tới Mỹ Latinh được báo chí Trung Quốc ca ngợi là một sự đánh dấu trang mới trong quan hệ giữa Trung Quốc với Mỹ Latinh và Caribê. Sách trắng này đã vạch rõ sự hợp tác chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và an ninh là 4 trụ cột lớn trong nỗ lực nhằm đẩy mạnh quan hệ với Mỹ Latinh. Sau hội nghị G20, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã tiến hành các chuyến thăm tới Côxta Rica, Cuba và tới Pêru để tham dự Hội nghị các nhà lãnh đạo APKC, tổ chức ở Pêru từ 22 - 23/11/2008.

Trả lời phỏng vấn báo chí ngày 5-11-2008, Ngoại trưởng Trung Quốc Dương Khiết Trì nhấn mạnh, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay đòi hỏi sự quan tâm và hợp tác của cả các nhà lãnh đạo Trung Quốc và Mỹ Latinh. Ông Dương kêu gọi các nước Mỹ latinh đẩy mạnh trao đổi và hợp tác với Trung Quốc, cũng như tăng cường sự đoàn kết giữa các nước. ⁽²²⁾

Như vậy, trong năm 2008, các hoạt động ngoại giao của Trung Quốc đã đạt được những thành công mới, đóng góp quan trọng cho sự ổn định và phát triển của Trung Quốc và đưa Trung Quốc ngày càng có vị thế và vai trò quan trọng trong khu vực cũng như trên thế giới. Đặc biệt trong nửa đầu năm 2008, ngoại giao Trung Quốc còn phải đối phó với những nguy cơ bất ngờ, bao gồm sự kiện Lhasa tháng 3, một số hoạt động quấy nhiễu khi rước đuốc Olympic ở nước ngoài hồi tháng 4 và đặc biệt là trận động đất ở Tứ Xuyên hồi tháng 5. Tất cả những sự kiện này đã đưa đến những thách thức nghiêm trọng đối với ngoại giao Trung Quốc và ngoại giao Trung Quốc đã ứng phó rất xuất sắc với 3 nguy cơ nói trên, tranh thủ được sự hiểu biết, ủng hộ và giúp đỡ của cộng đồng quốc tế.

Phát biểu tại cuộc họp báo trong khuôn khổ kỳ họp thứ 2 Quốc hội Trung Quốc khóa XI, Ngoại trưởng Trung Quốc Dương Khiết Trì đã trình bày 4 trọng tâm của ngoại giao Trung Quốc trong năm 2009 là:

1. Phục vụ thiết thực cho việc đảm bảo kinh tế Trung Quốc phát triển nhanh và bình ổn.
2. Tích cực đối phó với khủng hoảng tài chính quốc tế.
3. Thực hiện ngoại giao an ninh, ngoại giao nhân văn và làm tốt công tác lãnh sự.
4. Thúc đẩy sự phát triển ổn định quan hệ giữa Trung Quốc với các nước

lớn cũng như các nước xung quanh và đồng đảo các nước đang phát triển, tham gia một cách tích cực hơn vào việc giải quyết ổn thỏa các điểm nóng toàn cầu và khu vực.



CHÚ THÍCH:

(1) Đài Bắc kinh, đêm 18-6-200. Tin tham khảo thế giới 20-6-2008.

(2) TTXVN, Bắc Kinh ngày 10-12. Tài liệu tham khảo đặc biệt 16-12-2008.

(3) Theo Mục quan sát quốc tế của Tân Hoa xã (Trung Quốc). TLTKĐB ngày 13-12-2008.

(4) Theo tạp chí Liễu vọng và tạp chí Kinh tế và Chính trị thế giới (Trung Quốc). TLTKĐB 30-7-2008.

(5) Reuters, Bắc Kinh ngày 1-12-2008. TTKTG 2-12-2008

(6) “Tuyên bố chung Trung Quốc – Nga về các vấn đề quốc tế trọng đại”. TLTKĐB 28-5-2008.

(7) Theo báo “Thái Dương” và “Văn hối” (Hong Công) TLTKĐB ngày 2-12-2008.

(8) The New Time ngày 22-11-2008. TLTKĐB 2-12-2008.

(9) Theo báo “Thái Dương” và “Văn hối” (Hong Công) TLTKĐB ngày 2 - 12 - 2008.

(10) Ba văn kiện quan trọng là:

1. Tuyên bố chung Trung Quốc - Nhật Bản (29/9/1972, nhân dịp hai nước kiến lập quan hệ ngoại giao).

2. Hiệp ước hoà bình hữu nghị Trung- Nhật (12/8/1978).

3. Tuyên bố chung Trung Quốc - Nhật Bản (26/11/1989, nhân chuyến thăm Nhật Bản của Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân).

(11) Báo “Thái Dương” (Hong Công) ngày 22 - 6 -2008.

(12) “Minh báo” (Hong Công) ngày 3 - 10 - 2008

(13) Văn kiện “Tâm nhìn chung Trung Quốc - Ấn Độ thế kỷ XXI” TLTKĐB ngày 21 - 1 - 2008.

(14) Tổng hợp từ “Đại Công báo”, “Đông phương”, “Thương báo” và mạng Jamestown của Hong Công. TLTKĐB ngày 22 - 2 - 2008.

(15) <http://images.caft11.com/PageNewsInfo.aspx?KnowledgeID=7c19ad05-6c31-4d8b-8271-2aaa38098303&ParentID=110&ParentName=%E4%B8%9C%E7%9B%9F%E5%95%86%E6%9C%BA>.

(16) <http://iaps.cass.cn/xueshuwz/showcontent.asp?id=1171>.

(17) <http://images.caft11.com/PageNewsInfo.aspx?KnowledgeID=7c19ad05-6c31-4d8b-8271-2aaa38098303&ParentID=110&ParentName=%E4%B8%9C%E7%9B%9F%E5%95%86%E6%9C%BA>.

(18) TLTKĐB, ngày 21 - 1 - 2008

(19) Tin tham khảo thế giới ngày 25-5-2008.

(20) Tin tham khảo thế giới ngày 4-2-2008.

(21) Thông tấn xã Việt Nam, tin kinh tế ngày 13-3-2009.

(22) Tài liệu tham khảo đặc biệt ngày 29-12-2008.

